

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 408/2024/TLST-DS, ngày 10 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1967

Địa chỉ: Số C Tỉnh lộ 827, Phường G, thành phố T, tỉnh Long An.

Bị đơn:

- Bà Hồ Thị Tuyết N, sinh năm 1983

- Ông Nguyễn Thái T, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Số D H, Phường C, thành phố T, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số nợ và phương thức trả nợ:

Bà Hồ Thị Tuyết N và ông Nguyễn Thái T xác định còn nợ và đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền vốn vay là 1.300.000.000đ (Một tỷ ba trăm triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị P, bà Hồ Thị Tuyết N và ông Nguyễn Thái T thống nhất trả hết số nợ, chia làm 4 lần trả nợ cụ thể:

- Lần 1: Trả 300.000.000đ vào ngày 01/12/2024.

- Lần 2: Trả 400.000.000đ vào ngày 25/12/2024.
- Lần 3: Trả 300.000.000đ vào ngày 15/01/2025.
- Lần 4: Trả 300.000.000đ vào ngày 30/01/2025.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2 Về án phí sơ thẩm:

Các bên đương sự thỏa thuận bà Hồ Thị Tuyết N, ông Nguyễn Thái T chịu 25.500.000đ (hai mươi lăm triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị P 22.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà Nguyễn Thị P đã nộp (theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí sơ thẩm số 0000811 ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND thành phố Tân An;
- CCTHADS thành phố Tân An;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Bùi Ngọc Tuyền